

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã Đak Đoa**

Thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 28/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (viết tắt là Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 04-CTr/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I- TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

Xã Đak Đoa là xã vùng thuận lợi, có tổng diện tích tự nhiên 83,37km², dân số 37.049 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số có tỷ lệ 38%, với 25 thôn. Hiện nay, toàn xã có 16 trường học, gồm 5 trường Mầm non, 7 trường Tiểu học và 4 trường THCS, với 108 lớp và tổng số 4.048 học sinh. bậc Mầm non có 55 lớp với 1.633 trẻ; cấp Tiểu học có 115 lớp với 4.071 học sinh; cấp THCS có 72 lớp với 3.097 học sinh. Trên địa bàn xã hiện có 02 trường Mầm non tư thục, 01 trường Tiểu học tư thục và 05 nhóm mầm non tư thục; các cơ sở giáo dục tư thục này đóng vai trò quan trọng trong việc huy động học sinh ra lớp, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn. Ngoài ra trên địa bàn xã còn có 01 Trường THPT và 01 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên đứng chân.

2. Một số khó khăn, hạn chế

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn xã hiện có mặt là 330/419 người so với chỉ tiêu biên chế giao; tuy nhiên, cơ cấu đội ngũ cán bộ, giáo viên chưa đồng bộ và còn thiếu so với định biên, dẫn đến tỷ lệ giáo viên trên lớp chưa đảm bảo. Điều này gây nhiều khó khăn trong việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và nâng cao chất lượng giáo dục. Tỷ lệ phòng học kiên cố hóa đạt khoảng 80%, song các trường học trên địa bàn vẫn còn thiếu phòng học theo quy định, đặc biệt là phòng học phục vụ dạy học 2 buổi/ngày tại một số trường như: THCS Anh hùng Núp, Tiểu học số 1 Glar, THCS Võ Thị Sáu. Bên cạnh đó, các trường còn thiếu phòng học chức năng, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học hiện đại và hạ tầng công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới và định hướng chuyển đổi số trong giáo dục.

- Một bộ phận phụ huynh và người dân chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc học tập lâu dài, còn tư tưởng cho con em “học cho biết chữ” rồi nghỉ học để lao động, phụ giúp gia đình. Chất lượng giáo dục toàn diện còn thấp, chưa đồng đều giữa các trường. Tình trạng học sinh bỏ học, đi học không chuyên cần vẫn còn xảy ra, nhất là tại các trường vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Một trong những rào cản lớn là vấn đề ngôn ngữ, nhiều học sinh dân tộc thiểu số, đặc biệt ở bậc Mầm non (694/1.633 trẻ, chiếm 42,5%) và đầu cấp Tiểu học, gặp khó khăn trong việc sử dụng tiếng Việt, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tiếp thu kiến thức và hòa nhập môi trường học đường.

- Sự phối hợp giữa ba môi trường giáo dục: gia đình - nhà trường - xã hội chưa thực sự chặt chẽ, thiếu cơ chế ràng buộc trách nhiệm cụ thể. Vai trò, trách nhiệm của một số chi bộ, đảng viên, cán bộ ở thôn trong việc chăm lo cho sự nghiệp giáo dục chưa được phát huy đầy đủ, vẫn còn quan niệm đây là nhiệm vụ riêng của ngành giáo dục.

II- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 04-CTr/TU và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức: Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu, là động lực chính để phát triển kinh tế - xã hội bền vững tại địa phương.

- Tạo bước đột phá trong việc nâng cao chất lượng dạy và học, góp phần đào tạo thế hệ trẻ của xã có tri thức, kỹ năng; huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các nguồn lực xã hội để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

2. Yêu cầu

Toàn hệ thống chính trị từ xã đến thôn phải xác định việc thực hiện kế hoạch này là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt. Khắc phục triệt để tư tưởng trông chờ, ỷ lại; chủ động, sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ; giao trách nhiệm, rõ người, rõ việc, rõ thời gian. Mỗi nhiệm vụ, chỉ tiêu phải được giao cho một đơn vị, cá nhân chủ trì chịu trách nhiệm chính. Lấy kết quả hoàn thành nhiệm vụ về giáo dục làm một trong những thước đo quan trọng để đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng hằng năm.

Tập trung nguồn lực, có trọng tâm, trọng điểm. Ưu tiên giải quyết những vấn đề bức xúc, cấp bách nhất như tình trạng thiếu giáo viên, thiếu phòng học, học sinh bỏ học. Huy động và lồng ghép hiệu quả mọi nguồn lực, đặc biệt là từ các Chương trình Mục tiêu Quốc gia, để tạo ra sức bật cho giáo dục.

III- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Phần đầu huy động trên 98% trẻ em trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi được đến trường, hoàn thành vững chắc mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi và tiến tới phổ cập cho trẻ 3-4 tuổi.
- Duy trì 100% sĩ số học sinh hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học; không có học sinh bỏ học ở cấp tiểu học.
- Giảm tỷ lệ học sinh bỏ học ở cấp THCS xuống dưới 1%/năm. Phần đầu trên 98% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học lên THPT, giáo dục thường xuyên hoặc học nghề.
- Phần đầu 100% học sinh lớp 5 là người dân tộc thiểu số đạt chuẩn năng lực tiếng Việt theo yêu cầu của chương trình.
- Nâng tỷ lệ học sinh có học lực khá, giỏi ở các cấp học tăng trung bình từ 2% đến 3%/năm; giảm tỷ lệ học sinh yếu, kém.
- Phần đầu 100% các trường tổ chức được các hoạt động giáo dục STEM ở mức độ cơ bản, lồng ghép vào các môn học và hoạt động trải nghiệm, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.
- Phần đầu đến năm 2027, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, đảm bảo đủ 100% biên chế giáo viên theo quy định, đặc biệt là ở cấp Tiểu học.
- Phần đầu 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục, trong đó có trên 70% đạt trình độ trên chuẩn.
- Các trường trung học cơ sở, tiểu học và mầm non tiếp tục được quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, duy trì đạt chuẩn quốc gia; công tác tổ chức, quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng.
- Giải quyết tình trạng thiếu phòng học văn hóa để tổ chức dạy 2 buổi/ngày ở cấp tiểu học, cấp THCS.
- Sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã theo Phương án số 05/PA-UBND, ngày 05/12/2026 bảo đảm quy mô hợp lý, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Mục tiêu đến năm 2035

- Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi. Hoàn thành phổ cập giáo dục trung học phổ thông và tương đương.
- Phần đầu 100% trường mầm non, 100% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng hệ thống giáo dục và đào tạo phát triển hiện đại, công bằng, chất

lượng cao, hội nhập quốc tế; bảo đảm mở rộng tiếp cận giáo dục ở mọi cấp học, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông đạt trình độ chuẩn.

IV- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ trong phát triển giáo dục và đào tạo

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt đầy đủ, sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và đào tạo trong toàn hệ thống chính trị của xã và toàn xã hội bằng nhiều hình thức, phương thức nhằm tạo sự thống nhất nhận thức, trách nhiệm, phát huy vai trò của các cấp ủy, chính quyền và các cơ quan, đơn vị liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội nhằm khơi dậy tinh thần trách nhiệm, huy động sự tham gia, đồng hành của toàn xã hội đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức, xác định quyết tâm chính trị, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải đưa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo thành trọng tâm trong chương trình, kế hoạch phát triển của ngành, đồng thời, ưu tiên bố trí đầy đủ, kịp thời các nguồn lực thực hiện nhiệm vụ theo đúng mục tiêu đề ra.

+ Cơ quan chỉ đạo: Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

+ Cơ quan tham mưu: Ban Xây dựng Đảng.

+ Cơ quan thực hiện: Chi bộ Ủy ban nhân dân xã, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan, các chi bộ trường học.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo toàn diện của tổ chức đảng trong các cơ sở giáo dục; đề cao trách nhiệm nêu gương, quyết liệt hành động của người đứng đầu cấp ủy, bảo đảm sự thống nhất, xuyên suốt trong triển khai nhiệm vụ. Đồng thời, tăng cường hiệu quả phối hợp giữa cấp ủy, lãnh đạo nhà trường, các đoàn thể trong trường học, bảo đảm công tác lãnh đạo, quản lý giáo dục chặt chẽ, thông suốt, hiệu quả.

+ Cơ quan chỉ đạo: Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

+ Cơ quan tham mưu và thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù, động lực cho phát triển giáo dục và đào tạo

- Tập trung rà soát, thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương, của tỉnh về cơ chế, chính sách đối với giáo dục và đào tạo phù hợp với tình hình thực tiễn của xã; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quản lý, tổ chức hoạt động

giáo dục, tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục đi đôi với kiểm tra, giám sát việc thể chế hóa chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn với công tác quản lý nhân sự, tài chính; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Thực hiện đảm bảo các cơ chế ưu đãi đặc thù theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế; bảo đảm 100% giáo viên và nhân viên ở miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số được hưởng chính sách hỗ trợ cao nhất theo quy định của pháp luật.

- Hằng năm ưu tiên bố trí ngân sách cho giáo dục đảm bảo chế độ chính sách, an sinh xã hội đảm bảo công tác dạy và học.

- Thực hiện các chính sách mở rộng hỗ trợ cho người học, không để xảy ra tình trạng bỏ học trong học sinh. Từng bước thành lập Quỹ học bổng khuyến tài của xã từ các nguồn hợp pháp, khuyến khích phong trào học tập, phát hiện, bồi dưỡng nhân tài, góp phần hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch để ưu tiên quỹ đất sạch, đảm bảo cho các cơ sở giáo dục và đào tạo. Huy động tối đa nguồn lực xã hội, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài xã tham gia đầu tư phát triển giáo dục, góp phần đưa sự nghiệp giáo dục và đào tạo xã phát triển bền vững, hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập.

- + Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

- + Cơ quan phối hợp: Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan, các chi bộ trường học.

- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ trong thời đại mới

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện nhằm trang bị tri thức, rèn luyện đạo đức, nhân cách, kỹ năng sống, bồi dưỡng phẩm chất, nhân cách, lối sống cho thế hệ trẻ trên địa bàn. Phân định rõ trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục thế hệ trẻ, phát huy vai trò của đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở, gắn giáo dục đạo đức, nhân cách với thực tiễn đời sống và lao động sản xuất.

- Cụ thể hóa các chuẩn mực giá trị con người gắn với truyền thống văn hóa, lịch sử, cách mạng của xã, lồng ghép trong chương trình học và các hoạt động ngoại khóa. Các trường học tiếp tục duy trì và nhân rộng phong trào xây dựng văn hóa học đường, trường học an toàn - thân thiện - tích cực; coi trọng bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm, nêu gương của đội ngũ giáo viên. Đồng thời, đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường giáo dục lịch sử địa phương, truyền thống cách mạng..., gắn học tập với thực tiễn lao động sản xuất, bảo tồn văn hóa dân tộc và

phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục thể hệ trẻ. Triển khai các biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời tình trạng bạo lực học đường, ma túy học đường, các tác động tiêu cực từ mạng xã hội, xây dựng môi trường học tập an toàn, lành mạnh, thân thiện.

+ Cơ quan chỉ đạo: Ủy ban nhân dân xã.

+ Cơ quan thực hiện: Chi bộ trường học, Đoàn thanh niên, Hội cựu Chiến binh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Chuyển đổi số toàn diện và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

- Tập trung triển khai chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, hướng tới ứng dụng trí tuệ nhân tạo có kiểm soát, phù hợp với điều kiện của địa phương. Khai thác triệt để cơ sở dữ liệu dùng chung về giáo dục và đào tạo, bảo đảm đồng bộ, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia. Từng bước triển khai hệ thống quản lý, điều hành ngành giáo dục trên môi trường số, mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin nhằm rút ngắn khoảng cách số trong tiếp cận giáo dục. Từng bước triển khai thí điểm tại một số cơ sở đủ điều kiện phát triển các mô hình “trường học số”, kho học liệu số dùng chung, nền tảng học tập trực tuyến mở, gắn kết chặt chẽ giữa dạy học truyền thống và ứng dụng công nghệ. Từng bước đưa vào giảng dạy và sử dụng sách giáo khoa điện tử, các công cụ kiểm tra, đánh giá trực tuyến tại các trường nhằm tạo điều kiện cho học sinh được học tập chủ động, sáng tạo, linh hoạt.

- Phát triển năng lực số và năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, học sinh. Tích hợp các nội dung giáo dục về công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong chương trình giảng dạy ở một số môn học.

- Triển khai đồng bộ giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong giáo dục, tăng cường kỹ năng số an toàn cho học sinh, hạn chế tác động tiêu cực của môi trường mạng; đồng thời, khai thác hiệu quả tiện ích của công nghệ trong học tập và quản lý giáo dục. Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo theo lộ trình, có trọng tâm, trọng điểm, lấy hiệu quả thực tiễn làm thước đo, gắn với mục tiêu xây dựng nền giáo dục hiện đại, hội nhập, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và đặc thù của xã.

+ Cơ quan chỉ đạo: Ủy ban nhân dân xã.

+ Cơ quan thực hiện: Chi bộ trường học, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Rà soát, phân đầu bố trí đầy đủ biên chế giáo viên, nhân viên theo quy định; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Thực hiện tuyên truyền các chính sách ưu đãi, khuyến khích học sinh, sinh viên giỏi theo học ngành sư phạm; quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên công tác bảo đảm yên tâm gắn bó lâu dài với nghề.

- Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu phát triển toàn diện. Triển khai thực hiện chương trình và nội dung giảng dạy, tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp; đồng thời, mở rộng thời lượng các môn khoa học, công nghệ, tin học, nghệ thuật để học sinh có điều kiện phát triển toàn diện.

- Tập trung huy động nguồn lực để kiên cố hóa, hiện đại hóa trường, lớp học; bảo đảm đủ phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị dạy học cơ bản. Ưu tiên đầu tư các phòng thực hành, thí nghiệm, phòng STEM/STEAM, thư viện, không gian trải nghiệm và rèn luyện thể chất tại các trường. Ưu tiên bố trí kinh phí cho trường phổ thông dân tộc nội trú.

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, tăng cường tính chủ động, sáng tạo, phát huy tư duy độc lập và năng lực giải quyết vấn đề của học sinh. Triển khai các giải pháp đồng bộ để khắc phục hạn chế, tiêu cực trong dạy thêm, học thêm, đảm bảo tính trung thực, khách quan trong đánh giá kết quả học tập. Tiếp tục quan tâm thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1, tăng cường dạy và học ngoại ngữ, trước hết là tiếng Anh, phân đầu nâng cao chuẩn năng lực ngoại ngữ cho giáo viên và học sinh; từng bước mở rộng dạy học ngoại ngữ khác và thí điểm giảng dạy một số môn học bằng tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục có điều kiện.

- Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng phù hợp sau THCS và THPT, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững nguồn lực địa phương.

+ Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân xã.

+ Cơ quan phối hợp: Hội đồng nhân dân xã, các chi bộ trường học, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy xã chỉ đạo, tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 04-CTr/TU và Kế hoạch này. Căn cứ tình hình thực tế của xã và từng đơn vị để xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện đảm bảo, phù hợp.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động, lựa chọn nội dung để phối hợp tổ chức thực hiện, tạo sự đồng thuận và huy động sức mạnh toàn xã hội trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 04-CTr/TU và Kế hoạch này.

3. Ban Xây dựng Đảng hướng dẫn việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 04-CTr/TU và Kế hoạch này cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong xã; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kịp thời tuyên truyền, thông tin kết quả thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

4. Ủy ban nhân dân xã cụ thể hóa Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 04-CTr/TU và Kế hoạch này thành kế hoạch hành động để triển khai thực hiện; hăng năm, bố trí ngân sách Nhà nước cho phát triển giáo dục và đào tạo.

Chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chương trình hành động số 04-CTr/TU và Kế hoạch này; tham mưu sơ kết, tổng kết theo yêu cầu của tỉnh và Ban Thường vụ Đảng ủy.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã,
- Ủy ban nhân dân xã,
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Lê Anh Hùng